

(1) Người lái xe trên đường có lắp đặt biển báo an toàn dưới đây có thể rẽ trái trong trường hợp không gây ảnh hưởng tới các xe khác từ 08:00 đến 20:00.



■ 정답: X

(2) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý khu vực bảo vệ các loài chim. Người lái xe không được bấm còi trong khu vực bảo vệ chim chóc.



■ 정답: X

(3) Người lái xe trên đường có lắp đặt biển báo an toàn dưới đây có thể chú ý đến an toàn và quay đầu trong trường hợp đèn báo phương hướng di chuyển là màu đỏ.



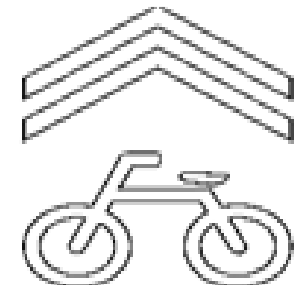
■ 정답: O

(4) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý kiểm tra lái xe khi uống rượu. Người lái xe phải giảm tốc độ và hợp tác với cảnh sát giao thông.



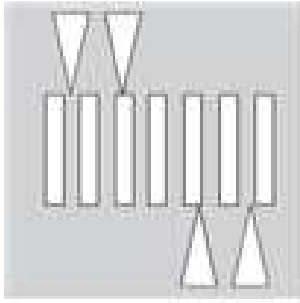
■ 정답: X

(5) Biển báo dưới đây là biểu thị trên mặt đường chỉ làn đường ưu tiên cho xe đạp.



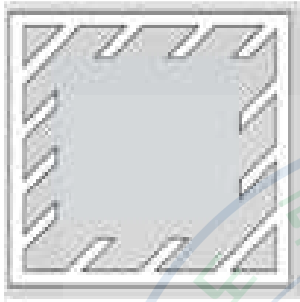
■ 정답: O

(6) Biển báo an toàn dưới là biểu thị trên mặt đường báo vạch sang đường gồ cao. Tại đây người lái xe phải vừa xác nhận an toàn của người bộ hành vừa lái xe với tốc độ dưới 30 km trên giờ.



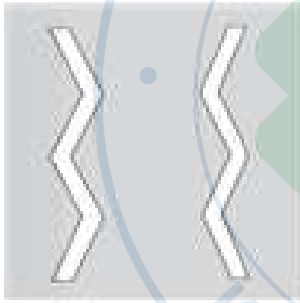
■ 정답: O

(7) Biển báo dưới đây là biển báo trên mặt đường chỉ ra khu vực cấm dừng xe. Cấm việc dừng xe trong khu vực. Tuy nhiên, xe hai bánh có gắn động cơ có thể dừng xe ở đây.



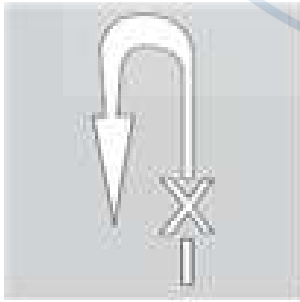
■ 정답: X

(8) Biển báo an toàn dưới đây là biểu thị trên mặt đường báo đi chậm lại. Được lắp đặt tại những khu vực phải đi từ từ như khu vực bảo vệ em nhỏ và người lái xe có thể vừa đi từ từ vừa thay đổi làn đường.



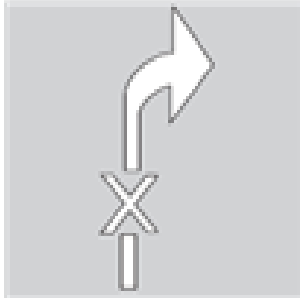
■ 정답: X

(9) Dưới đây là biển báo an toàn trên mặt đường cấm quay đầu. Được lắp đặt tại những điểm cần thiết trong đoạn đường hay địa điểm cấm quay đầu.



■ 정답: O

(10) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo trên mặt đường cấm rẽ phải. Xe hai bánh gắn động cơ có thể rẽ phải trong trường hợp không gây ảnh hưởng tới sự lưu thông của người bộ hành.



■ 정답: X

(11) Dưới đây là biển báo an toàn chỉ thị làn đường dành riêng cho xe đạp. Vì xe hai bánh gắn động cơ được bao hàm trong các loại xe đạp nên có thể đi vào làn đường này.



■ 정답: X

(12) Dưới đây là biển báo đường một chiều. Trong trường hợp xe hai bánh gắn động cơ chờ hàng hóa thì có thể đi ngược chiều.



■ 정답: X

(13) Người lái xe hai bánh có gắn động cơ có thể quay đầu trên đường có gắn biển báo dưới đây trong khoảng thời gian từ 08:00 đến 12:00



■ 정답: O

(14) Biển báo dưới đây là biển báo chỉ thị rẽ trái không được bảo vệ. Khi tín hiệu tiến hành bật lên có thể rẽ trái làm sao không gây ảnh hưởng tới các phương tiện giao thông khác tiến đến từ phía ngược chiều.



■ 정답: O

(15) Dưới đây là biển báo an toàn biểu thị chỉ thị đi thẳng hay rẽ phải . Người lái xe định rẽ phải đi vào làn đường cuối và rẽ phải một cách an toàn.



■ 정답: O

(16) Biển báo dưới đây là biển báo chỉ thị quay đầu và rẽ trái. Được lắp đặt ở địa điểm xe quay đầu hoặc rẽ trái hay ở trung tâm đường.



■ 정답: O

(17) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chỉ thị làn đường chuyên dụng dành cho xe đạp. Xe hai bánh có gắn động cơ được bao hàm vào chủng loại xe đạp và phải vừa lái xe vừa chú ý an toàn.



■ 정답: X

(18) Dưới đây là biển báo khu vực bảo vệ trẻ em (trong khu vực bảo vệ trẻ em). Người lái xe phải duy trì tốc độ chỉ định để bảo vệ trẻ em và nhi đồng và lái xe một cách an toàn.



■ 정답: O

(19) Biển báo dưới đây là biển báo vòng xoay. Vì xe rẽ sang ở vòng xoay được ưu tiên nên các xe tiến vào vòng xoay phải nhường bộ.



■ 정답: O

(20) Dưới đây là biển báo chỉ thị khu vực bảo vệ người cao tuổi(trong khu vực bảo vệ người cao tuổi), Người lái xe phải giảm tốc độ và lái xe một cách an toàn trong khu vực bảo vệ người cao tuổi.



■ 정답: O

(21) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo quy chế việc nhường bộ. Được lắp đặt bên phải tại điểm cần thiết của đường thuộc trường hợp cần có sự nhường bộ.



■ 정답: O

(22) Dưới đây là biển báo an toàn chỉ việc dừng lại tạm thời, Người lái xe có thể đi từ từ và vượt qua thật nhanh trong trường hợp trên đường không có xe cộ.



■ 정답: X

(23) Dưới đây là biển báo quy chế cấm quay đầu. Xe ô tô không thể quay đầu nhưng xe hai bánh gắn động cơ có thể quay đầu theo tín hiệu.



■ 정답: X

(24) Biển báo dưới đây là biển báo cấm rẽ trái. Khi đèn tín hiệu chỉ phương hướng di chuyển ở màu xanh thì xe hai bánh gắn động cơ có thể rẽ trái.



■ 정답: X

(25) Dưới đây là biển báo cấm rẽ phải. Được lắp đặt ở phía bên phải của đường và xe hai bánh gắn động cơ không thể rẽ phải tại đây.



■ 정답: O

(26) Ở đường có lắp đặt biển báo an toàn dưới đây người lái xe không được đi thẳng trong khoảng thời gian từ 08:00~20:00.



■ 정답: O

(27) Biển báo dưới đây là biển báo quy chế xác định khoảng cách giữa các xe. Xe hai bánh gắn động cơ không phải là đối tượng của quy chế xác định khoảng cách giữa các xe.



■ 정답: X

(28) Biển báo dưới đây là biển báo quy chế giới hạn tốc độ tối thiểu.



■ 정답: O

(29) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo quy chế giới hạn tốc độ tối đa. Chỉ ra tốc độ tối đa của xe ô tô bằng tốc độ được

biểu thị trên biển báo.



■ 정답:

(30) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo quy chế đi chậm lại. Được lắp đặt tại những khu vực đường đồi, núi và đoạn đường gấp khúc.



■ 정답:

(31) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo quy chế cấm lưu thông. Xe hai bánh gắn động cơ không là đối tượng áp dụng nên có thể đi chậm lại và tiến vào từ từ.



■ 정답:

(32) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo quy chế cấm sự lưu thông của xe ô tô, xe hai bánh, xe hai bánh gắn động cơ.



■ 정답:

(33) Đây là biển báo an toàn biểu thị cây cầu được lắp đặt trong trường hợp có cầu.



■ 정답:

(34) Dưới đây là biển báo chú ý đường trơn. Người lái xe phải tăng tốc độ và đi qua thật nhanh.



■ 정답: X

(35) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo vạch ghè để phòng quá tốc độ. Người lái xe phải giảm tốc và lái xe một cách an toàn.



■ 정답: O

(36) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý đá lăn xuống. Người lái xe phải giảm tốc độ theo biển báo bảo trợ và lái xe một cách an toàn.



■ 정답: O

(37) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý bảo vệ trẻ em. Phải giảm tốc độ khi lái xe để phòng sự xuất hiện bất ngờ của trẻ em và nhi đồng.



■ 정답: O

(38) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý vạch sang đường. Người lái xe cần chú ý tới an toàn của người bộ hành để lái xe.



■ 정답: X

(39) Biển báo dưới đây là biển báo cấm xe đạp lưu thông.



■ 정답: X

(40) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo hướng dẫn bệnh viện cấp cứu. Người lái xe nếu có thể không bấm còi mà vượt qua một cách nhanh chóng.



■ 정답: X

(41) Dưới đây là biển báo an toàn báo chú ý gió thổi đạt từ bên cạnh sang. Được lắp đặt ở những nơi gió thổi đạt mạnh như trên cầu và lúc này người lái xe nắm tay lái vừa phải và tăng tốc độ vượt qua thật nhanh.



■ 정답: X

(42) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý lưu thông hai bên. Được lắp đặt tại vị trí phải tách ra làm hai hướng lưu thông cùng hướng.



■ 정답: O

(43) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo đường hẹp lại về phía bên phải. Người lái xe trên đường có bề rộng phải xác nhận tình trạng tiến nhập của xe ở phía bên phải và lái xe một cách an toàn.



■ 정답:  O

(44) Biển báo an toàn dưới đây là biển báo chú ý lòng đường hẹp lại. Người lái xe phải giảm tốc độ nhận thức được lòng đường hẹp lại và tiến vào một cách an toàn.



■ 정답:  O

(45) Biển báo dưới đây là biển báo chú ý độ dốc xuống. Để tiết kiệm nhiên liệu người lái xe nên để hộp số ở số mo và đi xuống dốc thật nhanh.



■ 정답:  X

(46) Biển báo dưới đây là biển báo chú ý đường đang thi công. Người lái xe phải tăng tốc độ và đi qua nơi thi công thật nhanh.



■ 정답:  X

(47) Dưới đây là biển báo an toàn chú ý đường ngầm. Khi người lái xe tiến vào đường ngầm phải lái xe an toàn để đối phó với hiện tượng mờ mắt khi đi từ chỗ sáng vào chỗ tối.



■ 정답:  O

(48) Biển báo dưới đây là biển báo chú ý nguy hiểm, người lái xe phải lái xe an toàn để đề phòng nguy hiểm như tai nạn giao thông.



■ 정답: O

(49) Khi tín hiệu của hệ thống tín hiệu khác với tín hiệu của cảnh sát phải tuân theo tín hiệu của hệ thống tín hiệu.

■ 정답: X

(50) Khoảng cách dừng của xe hai bánh gắn động cơ mang tính nhất định không liên quan gì đến tốc độ.

■ 정답: X

(51) Người có bằng lái luyện tập thông thường loại 1 có thể điều khiển xe gắn máy có phân khối 125cc.

■ 정답: X

(52) Khi sử dụng phanh động cơ thay đổi tốc độ ngay từ hộp số cao đến xuống mức thấp để nhận được lực phanh mạnh mẽ.

■ 정답: X

(53) Khi 2 người cùng đi xe hai bánh gắn động cơ phải giảm tốc độ hơn khi đi một mình để không mất cân bằng và không phanh gấp.

■ 정답: O

(54) Trong khi lái xe phanh động cơ càng sử dụng hộp số ở mức thấp lại càng có lực phanh lớn nhưng khi tốc độ cao nếu để hộp số ở mức thấp thì có thể bị ngã khi giảm tốc độ đột ngột.

■ 정답: O

(55) Người sử dụng lao động để người không có bằng lái điều khiển xe hai bánh gắn động cơ sẽ không bị xử phạt hình sự.

■ 정답: X

(56) Phải khai báo sử dụng tới người đứng đầu cơ quan hành chính trực thuộc khai báo để có thể điều khiển xe hai bánh gắn động cơ.

■ 정답: O

(57) Độ dài của hàng hóa được trờ trên xe hai bánh gắn động cơ phải tuân theo tiêu chuẩn an toàn nằm trong phạm vi không vượt quá 30 cm so với chiều dài của hàng hóa chắt lên xe và yên xe cộng lại.

■ 정답: O

(58) Khi tạm thời dừng lại ở ngã ba ngã tư trong lúc đang điều khiển xe hai bánh gắn động cơ việc sử dụng phanh ở bánh trước và bánh sau đồng thời là biện pháp an toàn.

■ 정답: O

(59) Trong trường hợp người lái xe dừng lại một chút để mua hàng ở cửa hàng cần phải tắt động cơ và có biện pháp xử lí cần thiết để duy trì trạng thái dừng xe an toàn.

■ 정답: O

(60) Khi lái xe hai bánh gắn động cơ trên đường đá sỏi nếu đạp phanh gấp thì dễ bị ngã ngay dễ bị trơn trượt.

■ 정답: O

(61) Khi sử dụng phanh của xe hai bánh gắn động cơ việc nhấn phanh của bánh sau mạnh hơn bánh trước sẽ an toàn hơn.

■ 정답: X

(62) Khi người lái xe hai bánh gắn động cơ lái xe trên đường gấp khúc hay đường gồ ghề thân xe và thân mình nghiêng về phía rẽ và quay tay lái một cách tự nhiên sẽ tốt hơn.

■ 정답: O

(63) Theo đặc trưng của xe hai bánh gắn động cơ phải luôn quản lý áp lực không khí của bánh trước và bánh sau một cách hợp lý.

■ 정답: O

(64) Trong trường hợp dừng xe ở đường không phân biệt lòng đường và vỉa hè người lái xe hai bánh gắn động cơ phải đứng sát chặt vào mép đường bên phải.

■ 정답: X

(65) Người lái xe hai bánh gắn động cơ khi lái xe theo hàng từ 2 xe trở lên trên đường bởi lý do thích đáng phải chú ý để không làm phát sinh nguy hiểm về mặt giao thông đường bộ.

■ 정답: O

(66) Khi tín hiệu dành cho xe chuyển sang màu xanh người lái xe hai bánh gắn động cơ phải dừng lại ngay trước đường giao lộ, đường dừng và vạch sang đường.

■ 정답: O

(67) Người lái xe hai bánh có gắn động cơ khi đi vào bãi đỗ xe bên đường hay trong tòa nhà cần phải xác nhận an toàn và đi vào thật nhanh.

■ 정답: X

(68) Người lái xe hai bánh gắn động cơ có thể đi qua vạch sang đường khi đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ chuyển sang màu xanh.

■ 정답: X

(69) Người lái xe hai bánh gắn động cơ cần phải lái xe an toàn đối phó với trường hợp xe buýt nội thành, xe taxi dừng lại ở phía trước để cho khách xuống.

■ 정답: O

(70) Khi phát sinh hỏa hoạn xe cộ trong đường hầm, trường hợp cố gắng để dập lửa bằng bình cứu hỏa nhưng việc dập lửa trở nên bất khả thi thì phải nhanh chóng chạy ra ngoài theo đèn hướng dẫn.

■ 정답: O

(71) Trong trường hợp lái xe gây tai nạn khi khai báo với cảnh sát giao thông thì phải giải thích nơi xảy ra tai nạn, số người bị chết hoặc bị thương, mức độ bị thương, đồ vật bị phá hủy.

■ 정답: O

(72) Trong trường hợp lái xe trên đường sương phủ người lái xe hai bánh gắn động cơ nếu lưu thông trên vỉa hè sẽ an toàn là lưu thông trên đường xe chạy.

■ 정답: X

(73) Khi phanh trong trường hợp đường đóng băng khoảng cách dừng sẽ trở nên dài hơn.

■ 정답: O

(74) Người lái xe hai bánh gắn động cơ phải lái xe dưới 50% của tốc độ tối đa trong trường hợp tầm nhìn hạn chế trong phạm vi 50m bởi mưa bão.

■ 정답: O

(75) Người lái xe hai bánh gắn động cơ trong trường hợp có xe tiến đến từ phía đối diện vào ban đêm phải bật đèn chiếu lên xuống và điều khiển xe.

■ 정답: X

(76) Vào mùa đông phải thường xuyên nổ máy để không trên 10 phút sau đó mới xuất phát thì mới không gây hại cho động cơ và có ích cho việc tiết kiệm nguyên liệu.

■ 정답: X

(77) Ở những nơi có biển báo rẽ trái không được bảo vệ khi đèn xanh bật lên thì vừa rẽ trái và vừa chú ý tới giao thông.

■ 정답: O

(78) Người lái xe hai bánh có gắn động cơ khi định đi vào ngã ba ngã tư không có sự chỉnh lý giao thông và có lắp đặt biển báo an toàn dừng lại tạm thời phải đi chậm lại.

■ 정답: X

(79) Người lái xe hai bánh có gắn động cơ có thể đi thẳng và có thể rẽ phải chậm để không gây ảnh hưởng tới các phương tiện khác khi đèn vàng ở cột đèn giao thông dành cho xe cộ bật lên.

■ 정답: O

(80) Khi định đi qua bằng việc rẽ phải qua vạch sang đường có lắp đặt đèn tín hiệu giao thông dành cho xe hơi không nhất thiết phải theo tín hiệu của đèn giao thông dành cho xe hơi.

■ 정답: X

(81) Khi xe hai bánh gắn động cơ đang chờ tín hiệu ở gần vạch sang đường việc xuất phát ngay đầu tiên khi tín hiệu giao thông đổi là an toàn nhất.

■ **정답:** X

(82) Khi đèn đỏ chuyển sang đèn xanh trước khi người lái xe hai bánh gắn động cơ tiến vào làn đường giao nhau chỉ cần tận dụng khoảng cách giữa các xe và vượt ra thật nhanh là được.

■ **정답:** X

(83) Người lái xe hai bánh gắn động cơ khi định rẽ trái ở ngã ba ngã tư thì cần đi chậm dọc theo đường ngăn tuyến và rẽ trái ở phía bên phải của đường làn 1.

■ **정답:** X

(84) Người lái xe hai bánh gắn động cơ phải tuân thủ các quy định phải chấp hành ở khu vực bảo vệ người cao tuổi và chú ý đến an toàn của người cao tuổi khi điều khiển phương tiện.

■ **정답:** O

(85) Khi phát hiện ra người cao tuổi đang đi bộ trong khu vực bảo vệ người cao tuổi bấm còi thật to và đi qua thật nhanh.

■ **정답:** X

(86) Có thể chỉ định ra khu vực bảo vệ người cao tuổi nhằm bảo vệ người cao tuổi từ những nguy hiểm của tai nạn giao thông vì thiếu khả năng tập trung, khả năng đối ứng với tình huống nguy kịch, khả năng hành động.

■ **정답:** O

(87) Lí do chủ yếu gây phát sinh tai nạn va chạm giữa xe hai bánh gắn động cơ và người bộ hành là vì đi lên vỉa hè và vạch sang đường.

■ **정답:** O

(88) Khi xe buýt trường học bật thiết bị báo hiệu đang cho trẻ em lên xe và xuống xe người lái xe đang lưu thông ở làn xe mà xe buýt trường học đang dừng lại cần phải tạm thời dừng lại trước khi đến gần xe buýt, xác nhận an toàn sau đó mới đi thật từ từ.

■ **정답:** O

(89) Khi xe buýt trường học bật thiết bị báo hiệu đang cho trẻ em lên xe và xuống xe người lái xe đang lưu thông ở làn xe bên cạnh xe buýt trường học không cần phải tạm thời dừng lại trước khi đến gần xe buýt.

■ **정답:** X

(90) Trong trường hợp xe buýt trường học ra dấu hiệu đang trở trẻ nhỏ hay nhi đồng và dừng xe lại trong khu vực bảo vệ trẻ em thì người lái xe hai bánh gắn động cơ phải vượt lên trước và đi qua thật nhanh.

■ **정답:** X

(91) Người lái xe hai bánh có gắn động cơ không cần phải tuân thủ tốc độ giới hạn trong khu vực bảo vệ trẻ nhỏ.

■ **정답:** X

(92) Trong trường hợp xe buýt trường học dừng lại ở làn đường 1 ra hiệu đang cho trẻ em xuống bằng đèn nhấp nháy thì người lái xe đường ngược chiều phải tạm thời dừng lại xác nhận an toàn rồi mới đi thật chậm.

■ **정답:** O

(93) Người lái xe hai bánh gắn động cơ có thể vượt lên trước trong trường hợp xe buýt trường học đang trở các em nhỏ bật đèn nhấp nháy và chạy trên đường.

■ **정답:** X

(94) Trong trường hợp xe hai bánh gắn động cơ dùng cho mục đích giao hàng bật đèn khẩn cấp và đi vào làn đường hẹp nhất thì được coi là xe cấp cứu.

■ **정답:** X

(95) Xe cung cấp máu đang chạy trên đường với mục đích cung cấp máu không thuộc vào xe cấp cứu theo Luật Giao thông đường bộ.

■ **정답:** X

(96) Trong trường hợp người lái xe hai bánh gắn động cơ gặp xe cấp cứu ở ngã ba ngã tư hay ở gần đó thì tránh vào bên phải đường và tạm thời dừng lại.

■ **정답:** O

(97) Khi xe đạp đang lưu thông qua vạch sang đường dành cho xe đạp người lái xe hai bánh gắn động cơ phải dùng còi gây sự chú ý và phải đi chậm từ từ.

■ **정답:** X

(98) Khi người lái xe hai bánh gắn động cơ định qua đường thì phải xuống xe và dắt bộ qua đường.

■ 정답: O

(99) Nếu bị phát hiện khi lái xe hai bánh gắn động cơ trong trạng thái say rượu với nồng độ cồn trong máu là 0.11% thì sẽ bị hủy bỏ bằng lái.

■ 정답: O

(100) Theo Luật giao thông đường bộ người cao tuổi là khái niệm chỉ người trên 65 tuổi.

■ 정답: O

(101) Trong trường hợp định thay đổi cấu trúc liên quan đến chiều dài chi của xe gắn động cơ vượt quá 100cc trong số các loại xe hai bánh gắn động cơ thì phải xin phép.

■ 정답: X

(102) Trong số các biện pháp người lái xe đưa ra tín hiệu, hành động ra tín hiệu đi chậm lại và giang tay ra khỏi xe về phía dưới ở mức 45 độ rồi vẫy lên xuống.

■ 정답: O

(103) Không thể lái xe hai bánh gắn động cơ với bằng lái xe nhỏ loại 2.

■ 정답: X

(104) Xe có gắn động cơ có từ 3 bánh trở lên không thể tham gia thi lấy bằng lái.

■ 정답: X

(105) Bơm lốp đủ cân cho xe đạp gắn động cơ giúp tiết kiệm nhiên liệu.

■ 정답: O

(106) Thường xuyên xuất phát gấp, tăng tốc đột ngột hay phanh gấp sẽ khiến bánh xe bị ma sát mài mòn nhanh hơn và tốn nhiều nguyên liệu hơn.

■ 정답: O

(107) Tạm dừng xe khi thấy có xe đạp đang qua đường trên vạch sang đường chuyên dụng cho xe đạp.

■ 정답: O

(108) Xe đạp có gắn động cơ cũng có thể di chuyển trên đường chuyên dụng cho xe đạp và trên vạch sang đường cho xe đạp.

■ 정답: X

(109) Trường hợp có người thiệt mạng do tai nạn giao thông thì ngay cả khi xe có tham gia bảo hiểm toàn diện thì lái xe vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo luật khởi tố thuộc đạo luật đặc biệt về xử lý tai nạn giao thông.

■ 정답: O

(110) Theo đạo luật đặc biệt về xử lý tai nạn giao thông, trường hợp các tổn hại của đối phương được thanh toán bảo hiểm toàn diện hoặc giữa 2 bên có sự thương lượng liên quan đến bồi thường thiệt hại do tai nạn gây ra thì sẽ không có truy cứu trách nhiệm hình sự.

■ 정답: X

(111) Cảnh sát có thể thông báo về số tiền phạt mà người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải nộp do vi phạm luật an toàn giao thông bằng cách gửi Giấy báo nộp phạt có nội dung giải thích lý do rõ ràng.

■ 정답: X

(112) Đối với người vi phạm luật giao thông phải nộp phạt nhưng không chịu nộp phạt, cảnh sát phải ngay lập tức đệ trường hợp đó lên tòa án.

■ 정답: O

(113) Đi xe đạp gắn động cơ hàng 3 trên đường mà không có lý do thỏa đáng, gây ảnh hưởng đến lưu thông giao thông có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

■ 정답: O

(114) Trường hợp vi phạm luật, gây tai nạn giao thông phải chịu điểm phạt thì số điểm phạt sẽ được cộng dồn 5 năm trước tính từ ngày vi phạm hay ngày xảy ra tai nạn.

■ 정답: X

(115) Khi chứng kiến tai nạn, phải xem xét xem có người bị thương hay không và tìm báo ngay cho đồn cảnh sát gần nhất.

■ 정답: O

(116) Trường hợp tai nạn xảy ra có người bị thương, chỉ bác sỹ hoặc nhân viên cứu hộ y tế mới được phép tiến hành các

biện pháp cấp cứu như hồi sinh tim phổi.

■ **정답:** X

(117) Khi thấy người bị thương do tai nạn giao thông bị chảy máu không ngừng cần nhanh chóng cầm máu bằng khăn tay hoặc các vật dụng tương tự.

■ **정답:** O

(118) Trường hợp phần đầu bị va chạm mạnh với vật cứng khi xảy ra tai nạn giao thông, người bị thương nên đi khám dù bên ngoài có thể không có vết thương hay biểu hiện khác thường.

■ **정답:** O

(119) Người điều khiển xe gây tai nạn phải hợp tác với cảnh sát giao thông liên quan đến những điều khoản an toàn giao thông.

■ **정답:** O

(120) Cả người lái và người đồng hành trên xe đạp gắn động cơ đều phải đội mũ bảo hiểm để giảm thiểu chấn thương vùng đầu nếu xảy ra tai nạn giao thông.

■ **정답:** O

(121) Trường hợp lớp xe bị thủng khi xe đang vận hành phải giữ chặt tay lái và đạp phanh gấp.

■ **정답:** X

(122) Trường hợp hỏa hoạn phát sinh trong quá trình vận hành phương tiện, người điều khiển xe cần nhanh chóng tắt động cơ, sử dụng các dụng cụ chữa cháy để dập lửa; nếu không thể dập lửa thì cần nhanh chóng tránh ra xa để phòng khả năng phát nổ gây nguy hiểm.

■ **정답:** O

(123) Nên tạm dừng xe trong trường hợp trời có gió to hoặc đột nhiên gió trở mạnh.

■ **정답:** O

(124) Khi điều khiển xe trên đường có nhiều sỏi, đá nhỏ, người điều khiển xe nên duy trì tốc độ nhanh vì đá sỏi có thể bắn vào người đi bộ hoặc xe khác.

■ **정답:** X

(125) Trong điều kiện thời tiết mưa hay gió mạnh, lái xe nên điều khiển xe với vận tốc chậm, trường hợp không nhìn rõ phía trước, nên duy trì khoảng cách gần với xe trước hơn bình thường.

■ **정답:** X

(126) Trường hợp điều khiển xe đi trên các tấm kim loại của công trường xây dựng khi trời mưa, người điều khiển xe cần làm chủ tốc độ, đi chậm để tránh trơn trượt.

■ **정답:** O

(127) Chú ý khi đang điều khiển xe máy trên đường có khúc quanh với tốc độ cao rất dễ bị ngã hoặc trượt khỏi đường do ảnh hưởng của lực ly tâm khi phanh gấp hoặc ngoặt tay lái gấp.

■ **정답:** O

(128) Giảm tốc độ và điều khiển xe máy đi vòng tự nhiên theo khúc quanh để đảm bảo an toàn tại những đoạn đường có khúc quanh.

■ **정답:** O

(129) Khoảng cách phanh của xe đạp gắn động cơ trên đường lát gạch dài hơn so với trên mặt đường bình thường.

■ **정답:** O

(130) Không được điều khiển xe đạp gắn động cơ thành đoàn đông gây nguy hại đến người khác.

■ **정답:** O

(131) Lái xe khi điều khiển xe đi qua đường cắt ngang đường tàu phải tạm dừng xe, quan sát kiểm tra an toàn rồi mới đi qua.

■ **정답:** O

(132) Cài số lớn cho xe đạp gắn động cơ khi vượt qua đoạn đường giao với đường tàu.

■ **정답:** X

(133) Lái xe phải bật cả đèn pha trước và đèn hậu trong trường hợp sương mù làm giảm tầm nhìn xuống dưới 100m.

■ **정답:** O

(134) Sử dụng phanh trước là chính, phanh sau đóng vai trò phụ khi muốn phanh trên đường có mưa hoặc tuyết rơi để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(135) Tăng tốc độ khi lái xe vượt qua vũng nước đọng sau cơn mưa.

■ 정답: X

(136) Trường hợp có trên 2 xe ô tô dàn hàng trước-sau, trái-phải trên đường mà không có lý do hợp lý, gây nguy hiểm đến người khác sẽ bị xử phạt theo tội đồng phạm gây nguy hiểm.

■ 정답: O

(137) Chú ý quan sát người tàn tật đi sang đường, nhanh chóng tránh và vượt qua.

■ 정답: X

(138) Trường hợp đỗ xe đạp gắn động cơ trên đoạn đường dốc xuống, cần chú ý để bánh trước quay ngược lại hướng đường đi.

■ 정답: O

(139) Trường hợp đỗ xe đạp gắn động cơ trên đoạn đường dốc lên, lái xe phải cài số giữa cho xe.

■ 정답: X

(140) Cấm dừng đỗ xe xung quanh vạch sang đường cho người đi bộ.

■ 정답: O

(141) Tại khu vực đỗ xe chuyên dụng cho xe đạp gắn động cơ, lái xe nên đỗ xe phía trước, chú ý khoảng cách để người khác có thể sử dụng không gian đỗ xe.

■ 정답: O

(142) Trường hợp đỗ xe trên đoạn đường không phân biệt rõ đường xe chạy và đường đi bộ, lái xe cần chú ý giữ khoảng cách trên 50cm từ lề đường bên phải đến giữa đường.

■ 정답: O

(143) Xe đạp gắn động cơ không được đỗ dưới đường xe chạy nhưng được đỗ trên vỉa hè.

■ 정답: X

(144) Xe đạp gắn động cơ không được đỗ bên cạnh (trong khoảng 5m) gần vòi nước.

■ 정답: O

(145) Trường hợp lưu thông trên đoạn đường hẹp lần người đi bộ, lái xe cần sử dụng còi tín hiệu và nhanh chóng vượt qua.

■ 정답: X

(146) Không được làm ảnh hưởng đến người đi bộ sang đường tại ngã xe giao nhau khi rẽ phải.

■ 정답: O

(147) Để tránh gây ách tắc giao thông, người điều khiển xe đạp gắn động cơ lưu thông trên đường nếu thấy xe có biển báo chờ trẻ nhỏ hoặc xe buýt đưa đón học sinh đang lưu thông chậm trên đường thì có thể đi chậm dần về bên trái và điều khiển xe vượt trái xe buýt.

■ 정답: X

(148) Người điều khiển xe máy lưu thông trên đường nếu nhận thấy cần phải vượt qua xe buýt đưa đón học sinh hoặc xe có biển báo chờ trẻ nhỏ đi trên đường thì phải vượt lên về bên phải.

■ 정답: X

(149) Nhanh chóng rẽ phải ở giao lộ.

■ 정답: X

(150) Trường hợp rẽ trái ở giao lộ không có đèn tín hiệu phải nhường đường cho xe đi thẳng phía đối diện trước.

■ 정답: O

(151) Sử dụng tín hiệu xin rẽ trái và nhanh chóng vượt qua giao lộ khi muốn rẽ trái tại đó.

■ 정답: X

(152) Khi tiến vào giao lộ có bùng binh, phải nhường đường cho xe đã vào giao lộ đi trước.

■ 정답: O

(153) Tại ngã xe giao nhau có bùng binh, lái xe phải điều khiển xe chạy xoay tròn theo chiều ngược chiều kim đồng hồ lấy bùng binh làm tâm.

■ 정답: O

(154) Xe đạp gắn động cơ khi sang đường bằng vạch sang đường cho người đi bộ phải xuống dắt bộ qua.

■ 정답: O

(155) Lái xe khi điều khiển xe chuẩn bị đi vào giao lộ có đèn tín hiệu phải chú ý quan sát chuyển động của xe phía trước, nếu nhận thấy có khả năng sẽ bị tắc trong giao lộ gây ảnh hưởng đến giao thông thì không được đi vào giao lộ đó.

■ 정답: O

(156) Trường hợp rẽ trái khi tín hiệu đèn giao thông ở giao lộ cho phép rẽ trái nhưng không phải khu vực bảo hộ mà gây ảnh hưởng đến phương tiện khác thì lái xe không phải chịu trách nhiệm vi phạm tín hiệu.

■ 정답: O

(157) Khi lưu thông xe trên làn 1 đường chỉ có 2 làn 2 chiều, nếu không thể đi qua được vì phía trước có xe dừng lại do hỏng hóc hay có công trường xây dựng, người điều khiển xe có thể xác định khoảng cách an toàn đến các xe đối diện và xe phía sau, sau đó vượt qua vạch ngăn cách giữa đường để đi qua.

■ 정답: O

(158) Khi muốn rẽ trái tại giao lộ phía trước, cần phát tín hiệu đèn xin rẽ trái từ khoảng cách trên 30m tính từ giao lộ.

■ 정답: O

(159) Xe đạp gắn động cơ đang lưu thông trên đường muốn đổi làn cần xác định khoảng cách an toàn qua cả gương chiếu hậu.

■ 정답: O

(160) Xe đạp gắn động cơ vẫn có thể đổi làn đường tại những đoạn đường cấm đổi làn đường.

■ 정답: X

(161) Xe đạp gắn động cơ khi muốn vượt xe trước cần chú ý tốc độ và hướng đường của xe trước.

■ 정답: O

(162) Có thể vượt xe trước về bên phải xe đó ở những đoạn đường quanh co.

■ 정답: X

(163) Xe đạp gắn động cơ chỉ được vượt xe trước ở những đoạn đường có vạch phân cách giữa đường là đường liền màu vàng.

■ 정답: X

(164) Thay vì nhấn nhả phanh nhiều lần, đạp phanh dứt khoát một lần an toàn hơn.

■ 정답: X

(165) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ cần chú ý giảm tốc độ khi đến gần xe ô tô đang đỗ phía trước để phòng có người đột ngột mở cửa bước xuống.

■ 정답: O

(166) Tốc độ của xe không ảnh hưởng đến tầm nhìn của người điều khiển xe.

■ 정답: X

(167) Quảng đường đi thêm là quãng đường tính từ khi người điều khiển xe đạp phanh khi phát hiện có nguy hiểm đến khi phanh bắt đầu có tác dụng.

■ 정답: O

(168) Tại các giao lộ không phân luồng, không thể xác định trái-phải, lái xe phải điều khiển xe dừng lại tại giao lộ, kiểm tra độ an toàn sau đó mới đi tiếp.

■ 정답: O

(169) Khi những đoạn đường cho phép điều khiển xe với vận tốc lớn nhất là 60km/h bị đóng băng, tốc độ này bị giảm xuống dưới 30km/h.

■ 정답: O

(170) Phải giữ khoảng cách an toàn với các phương tiện khác xa hơn bình thường trong trường hợp đường bị ướt.

■ 정답: O

(171) Khi đạp phanh cần chú ý đảm bảo sự cân bằng.

■ 정답: O

(172) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ khi thấy có người đi bộ sang đường đúng quy định tại vạch sang đường phải cho xe tạm dừng trước vạch sang đường, nhường đường cho người đi bộ.

■ 정답: O

(173) Đạp mạnh phanh dễ gây ra trơn trượt sang 2 bên nên thay vào đó lái xe nên chia ra đạp phanh nhiều lần để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(174) Xe đạp gắn động cơ được ưu tiên chuyển làn trước xe ô tô.

■ 정답: X

(175) Người điều khiển xe không có nghĩa vụ báo hộ đối với những người đi bộ qua đường không đúng quy định, khi đó lái xe có thể bấm còi thông báo cho người đi bộ rời vượt qua.

■ 정답: X

(176) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ phải cho xe lưu thông trên đường cho xe chạy tại những đoạn đường phân biệt đường cho xe chạy và đường đi bộ.

■ 정답: O

(177) Lực ly tâm phát sinh khi xe quay qua khúc quanh sẽ lớn hơn nếu tốc độ xe càng lớn hay khúc quanh gấp.

■ 정답: O

(178) Trong điều kiện thời tiết có mưa lớn, tuyết rơi nhiều hay sương mù làm giảm tầm nhìn xuống dưới 10m, lái xe phải điều chỉnh tốc độ bằng 20% tốc độ tối đa.

■ 정답: X

(179) Biển báo dưới đây được gắn tại những đoạn đường chuyên dụng cho xe 2 bánh và xe đạp gắn động cơ.



■ 정답: X

(180) Biển báo dưới đây là biển báo cho biết xe đạp gắn động cơ được phép vượt xe ô tô tại đoạn đường có gắn biển báo này.



■ 정답: X

(181) Người điều khiển xe máy phải tuân thủ những tín hiệu tay của những lái xe kiểu mẫu.

■ 정답: O

(182) Xe máy được phép sang đường bằng vạch sang đường cho người đi bộ khi đèn tín hiệu giao thông màu xanh.

■ 정답: X

(183) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ phải đội mũ bảo hiểm. (không quan tâm đến quy cách nào)

■ 정답: X

(184) Kiểm tra độ căng và ma sát của lốp đối với xe đạp gắn động cơ trước khi khởi hành.

■ 정답: O

(185) Đối với xe đạp gắn động cơ, lái xe cần điều chỉnh gương chiếu hậu để có thể thấy rõ các xe phía sau trước khi khởi hành.

■ 정답: O

(186) Cho máy chạy không quá lâu là nguyên nhân gây lãng phí nhiên liệu và ô nhiễm môi trường.

■ 정답: O

(187) Xe máy được phép băng ngang vỉa hè, nhưng trước khi đi qua, lái xe phải dừng xe, quan sát có người đi bộ hay không rồi mới được băng qua.

■ 정답: O

(188) Xe đạp gắn động cơ phải đăng ký và đóng bảo hiểm.

■ 정답: O

(189) Xe máy là loại xe có động cơ tự động thích hợp với mục đích chở 1 hoặc 2 người.

■ 정답: O

(190) Người điều khiển xe máy khi giảm tốc độ cần sử dụng đồng thời phanh trước và phanh sau để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(191) Điều khiển xe trong tình huống gấp gáp về thời gian dễ khiến tâm lý người điều khiển xe thấy vội vàng, mất bình tĩnh, dẫn đến vượt xe trước không đúng quy định hay đi quá tốc độ cho phép.

■ 정답: O

(192) Sử dụng thuốc cảm khi điều khiển xe đạp gắn động cơ sẽ không đảm bảo an toàn điều khiển xe.

■ 정답: O

(193) Không nên điều khiển xe khi sức khỏe không đảm bảo do các nguyên nhân như làm việc quá sức.

■ 정답: O

(194) Lượng cồn trong máu càng cao, nguy cơ xảy ra tai nạn nghiêm trọng càng lớn.

■ 정답: O

(195) Cấm sử dụng các loại thuốc gây hưng phấn, tạo ảo giác hay gây mê khi điều khiển xe.

■ 정답: O

(196) Xe đạp gắn động cơ càng phải tuân thủ các điều luật an toàn giao thông do kích cỡ các xe này nhỏ hơn các phương tiện khác, khiến nhiều khi người điều khiển phương tiện khác không thấy được.

■ 정답: O

(197) Khi điều khiển xe đạp gắn động cơ trên đường, nếu tốc độ của xe chậm hơn xe ô tô đi phía sau thì người điều khiển xe đạp phải đi sát lề phải, nhường đường cho xe sau.

■ 정답: O

(198) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ phải yêu cầu người ngồi sau đội mũ bảo hiểm để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(199) Lái xe phải cho xe tạm dừng lại sau đó mới xuất phát lại tại những giao lộ có biển yêu cầu tạm dừng.

■ 정답: O

(200) Xe đạp gắn động cơ phân khối dưới 49cc phải gắn biển số.

■ 정답: O

(201) Cả người điều khiển và người đồng hành khi di chuyển bằng xe đạp gắn động cơ đều phải đội mũ bảo hiểm.

■ 정답: O

(202) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ không tác động tăng số vòng quay của động cơ và không truyền lực lên bánh xe.

■ 정답: O

(203) Đăng ký xe máy không nhất thiết phải kèm theo đăng ký bảo hiểm trách nhiệm.

■ 정답: X

(204) Điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu gây tai nạn tử vong về người sẽ chịu tù và phải nộp phạt.

■ 정답: O

(205) Không cần thiết phải trả lại bằng lái xe trong trường hợp bị đình chỉ lái xe.

■ 정답: X

(206) Người bị mất thị lực hoàn toàn một bên mắt nhưng thị lực mắt còn lại đạt trên 0,6 vẫn có thể thi lấy bằng lái xe đạp gắn động cơ loại 2.

■ 정답: O

(207) Những người không nghe được do bị suy giảm thính lực vẫn có thể thi lấy bằng lái xe đạp gắn động cơ loại 2.

■ 정답: O

(208) Xe đạp có gắn động cơ có phân khối trên 126cc được coi như xe máy.

■ 정답: X

(209) Rẽ trái ở khu vực không bảo hộ khi đèn tín hiệu giao thông chuyển màu xanh cần chú ý không gây trở ngại cho các xe đi đến từ hướng ngược lại.

■ 정답: O

(210) Theo Luật giao thông đường bộ, người có bằng lái xe đạp gắn động cơ có thể điều khiển xe gắn máy 2 bánh phân khối 250cc.

■ 정답: X

(211) Thái độ và thói quen của người điều khiển xe rất quan trọng, liên quan mật thiết đến sự hình thành văn hóa lái xe an toàn và lành mạnh trong giao thông.

■ 정답: O

(212) Người điều khiển xe đạp có gắn động cơ khi vượt qua xe ô tô cần phải chú ý kỹ và điều khiển xe an toàn.

■ 정답: O

(213) Trong trường hợp giao thông bị tắc nghẽn thì lái xe có thể tạm thời điều khiển xe chạy bên lề đường hay trên đường cho người đi bộ.

■ 정답: X

(214) Trong trường hợp đi qua giao lộ không có đèn tín hiệu, người điều khiển xe cần chú ý quan sát nhường đường cho các phương tiện cùng lưu thông để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(215) Khi đi từ trong ngõ hoặc đường nhỏ ra đường lớn, người điều khiển xe cần chú ý quan sát người đi bộ và xe khác, đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(216) Người điều khiển xe máy cần chú ý quan sát an toàn và nhanh chóng vượt qua xe ô tô đang dừng đỗ, tránh người trong xe bất ngờ mở cửa xuống xe.

■ 정답: X

(217) Khi sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau thì quãng đường chạy theo quán tính sau khi đạp phanh sẽ dài hơn so với việc chỉ dùng một trong hai phanh.

■ 정답: X

(218) Xe máy khi đi ở đường quanh co dễ bị mất thăng bằng nên cần giảm tốc độ trước.

■ 정답: O

(219) Xe máy khi đang đi lên dốc mà cần phải dừng sau xe đi trước thì lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn rồi mới dừng.

■ 정답: O

(220) Xe máy khi lên gần đến đỉnh dốc phải tạm dừng và cấm vượt lên trước.

■ 정답: X

(221) Người điều khiển xe máy nên cài số giống nhau khi lên và khi xuống dốc.

■ 정답: O

(222) Khi điều khiển xe máy trên đoạn đường có khúc quanh, người lái xe cần chú ý giảm tốc độ và đi chậm để đảm bảo an toàn hai bánh khi phía trước có đường thẳng.

■ 정답: O

(223) Khi điều khiển xe máy trên đường có chỗ rẽ hoặc khúc quanh, người lái xe phải chú ý phía trước để đề phòng tình huống xe khác có thể lấn vạch phân cách.

■ 정답: O

(224) Khi đi xe đạp gắn động cơ trong đêm nếu đèn đường sáng thì không cần phải bật đèn và đèn phía trước.

■ 정답: X

(225) Xe đạp gắn động cơ cần bật đèn phía sau khi dừng đỗ trên đường ban đêm.

■ 정답: O

(226) Khi lái xe đi ngược chiều nhau trong đêm thì nên giảm độ sáng của đèn hoặc hướng ánh đèn xuống phía dưới.

■ 정답: O

(227) Lái xe nên tắt đèn pha trước để không gây ảnh hưởng đến việc điều khiển xe trước khi lưu thông trên đường vào ban đêm.

■ 정답: X

(228) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ trên đường trong tình trạng say rượu không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

■ 정답: X

(229) Hành động bấm còi liên tục khi không có lý do đặc biệt, gây tiếng ồn và làm ảnh hưởng người khác không được tính là vi phạm luật giao thông.

■ 정답: X

(230) Nồng độ cồn trong máu trên 0.05% thì bị cấm lái xe.

■ 정답: O

(231) Lái xe trong thời gian dài khiến lái xe mệt mỏi và giảm khả năng tập trung.

■ 정답: O

(232) Uống 1 đến 2 chén rượu làm máu lưu thông tốt hơn và tăng khả năng lái xe.

■ 정답: X

(233) Xe đạp gắn động cơ có phân khối dưới 125cc có thể đậu xe ở chỗ cấm đậu xe.

■ 정답: X

(234) Khi điều khiển xe đạp gắn động cơ đi qua vạch sang đường cho người đi bộ mà gây ra tai nạn giao thông thì được công nhận là người đi bộ.

■ 정답: X

(235) Những tai nạn giao thông xảy ra đối với xe đạp gắn động cơ tại các đoạn đường gần vạch sang đường cho người đi bộ hay các giao lộ chủ yếu do các xe đạp này rơi vào vị trí điểm mù của các xe khác.

■ 정답: O

(236) Vào ban đêm ánh đèn pha trước của xe đến từ phía đối diện khiến lái xe dễ phát hiện ra người đi bộ ở vạch qua đường gần vạch ngăn cách.

■ 정답: X

(237) Xe đạp gắn động cơ chỉ có thể đi ở mép đường bên phải của làn đường nên không thể vượt lên trước.

■ 정답: X

(238) Tại đoạn đường cho phép vượt trước, lái xe có thể quan sát trái - phải, kiểm tra an toàn rồi vượt về bên trái nếu xe trước chạy chậm.

■ 정답: O

(239) Trong trường hợp kẹt xe, xe đạp gắn động cơ có thể men theo mép đường để đi lên trước.

■ 정답: X

(240) Bằng lái xe có hiệu lực từ khi bản thân lái xe hoặc người đại diện nhận bằng.

■ 정답: O

(241) Lái xe có thể từ chối yêu cầu xuất trình bằng lái xe của cảnh sát nếu tự xét thấy mình không có vi phạm gì.

■ 정답: X

(242) Đi xe với tốc độ 35km/h ở khu vực bảo hộ trẻ em có tốc độ giới hạn là dưới 30km/h, trong trường hợp gây thương tích cho trẻ em thì dù có nhận được sự thỏa thuận hai bên thì lái xe vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

■ 정답: O

(243) Lái xe điều khiển xe gây tai nạn thiệt hại về người nếu không lập tức cứu người bị nạn mà bỏ trốn sẽ bị xử nặng hơn theo luật về xử phạt tội phạm đặc biệt.

■ 정답: O

(244) Lái xe ở đường quanh co có thể sẽ phát sinh lực ly tâm nên khi rẽ vào đường quanh co phải duy trì tốc độ cũ.

■ 정답: X

(245) Người điều khiển xe máy phải giảm tốc độ và duy trì tư thế thân xe thẳng khi đi trên đường không rải nhựa để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(246) Trường hợp tín hiệu tay của cảnh sát và tín hiệu đèn giao thông khác nhau thì phải theo tín hiệu tay của cảnh sát.

■ 정답: O

(247) Ở khu vực đỗ xe dành riêng cho xe đạp gắn động cơ, lái xe phải đỗ xe ở phía trước, chú ý đến sự ra vào của các xe đạp gắn động cơ khác.

■ 정답: O

(248) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ cần chú ý giữ khoảng cách an toàn với người đi bộ khi vượt qua người đi bộ trên những đoạn đường hẹp.

■ 정답: O

(249) Mọi xe ô tô phải dừng xe trước vạch sang đường dành cho người đi bộ khi có người đang đi bộ qua đường ở lối qua đường, riêng xe đạp gắn động cơ vẫn có thể đi chậm qua do không phải là xe ô tô.

■ 정답: X

(250) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ không nên sử dụng mũ bảo hiểm hay kính chắn khi lái xe ở đường có sương mù dày đặc để đảm bảo tầm nhìn không bị ảnh hưởng.

■ 정답: X

(251) Khi đầu xe đạp có gắn động cơ, bất kể tình huống, thời gian, địa điểm nào cách đầu xe tốt nhất là đầu xe song song nhau.

■ 정답: X

(252) Xe đạp gắn động cơ có thể chờ trên 3 người nếu quãng đường đi ngắn.

■ 정답: X

(253) Mọi phương tiện khi muốn rẽ trái tại giao lộ phải đi chậm men theo vạch phân cách giữa đường rồi rẽ trái theo hướng

trong tâm giao lộ.

■ 정답: O

(254) Người lái xe vẫn có thể rẽ trái ở giao lộ cấm rẽ trái trong trường hợp có tín hiệu cho phép của cảnh sát.

■ 정답: O

(255) Khi một xe ô tô đang dừng trước giao lộ định rẽ phải, xe máy đi đằng sau xe đó có thể vượt lên cùng rẽ phải.

■ 정답: X

(256) Luôn kiểm tra lốp, nhiên liệu trước khi khởi động xuất phát là thói quen tốt.

■ 정답: O

(257) Xe đạp gắn động cơ có ít thiết bị an toàn hơn xe ô tô nên người điều khiển xe đạp gắn động cơ càng cần tuân thủ an toàn hơn.

■ 정답: O

(258) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ có thể uống rượu rồi điều khiển xe do hình phạt đối với hành động vi phạm uống rượu lái xe chỉ áp dụng cho xe ô tô.

■ 정답: X

(259) Tại các đoạn đường bị ùn tắc, xe máy có thể lách bằng các khoảng trống giữa các xe ô tô.

■ 정답: X

(260) Mọi phương tiện đều không được vượt trước xe có biển báo cho biết đang chờ trẻ em hoặc xe buýt đưa đón học sinh.

■ 정답: O

(261) Người điều khiển xe máy có thể bị tước giấy phép lái xe nếu không chấp hành yêu cầu đo nồng độ cồn trong máu của cảnh sát dù với bất cứ lý do nào.

■ 정답: O

(262) Khi rẽ trái ở giao lộ, người lái xe phải đi vào bên trong giao lộ nếu không có tình huống nào đặc biệt.

■ 정답: O

(263) Ở giao lộ không có đèn tín hiệu giao thông, lái xe phải nhường đường cho xe đi bên phải xe mình có cùng quyền ưu tiên như xe mình.

■ 정답: O

(264) Các phương tiện vẫn được phép rẽ trái khi có tín hiệu đèn xanh cho phép rẽ trái tại các đoạn đường rẽ trái không bảo hộ bất chấp việc có thể gây ảnh hưởng đến lưu thông của các phương tiện khác.

■ 정답: X

(265) Khi có đèn đỏ ở giao lộ thì từ từ đi qua là được.

■ 정답: X

(266) Lái xe cẩn thận chóng điều khiển xe đi qua giao lộ trong trường hợp đèn tín hiệu giao thông chuyển màu vàng mà xe đã đi vào giao lộ.

■ 정답: O

(267) Trường hợp có điện thoại khi đang trên đường, lái xe phải dừng ở nơi an toàn để nhận điện thoại.

■ 정답: O

(268) Người điều khiển xe đạp gắn động cơ phải xuống xe dắt bộ khi đi qua đường bằng vạch sang đường cho người đi bộ.

■ 정답: O

(269) Khi lưu thông cùng xe đạp gắn động cơ trên đường, người đi xe đạp nên vượt đi trước xe đạp gắn động cơ vì tốc độ xe đạp thường chậm hơn.

■ 정답: X

(270) Do khả năng quan sát bị hạn chế vào ban đêm nên lái xe cần giảm tốc độ khi lưu thông trên đường ban đêm để đảm bảo an toàn.

■ 정답: O

(271) Xe máy khi đi trong khu dân cư cần chú ý vì có thể có xe đạp đột ngột đi ra.

■ 정답: O

(272) Người điều khiển xe máy phải đi chậm và chú ý để không xảy ra va chạm khi đi song song với xe đạp.

■ 정답: O

(273) Động cơ sẽ êm hơn và tiết kiệm được nhiều nhiên liệu hơn nếu trước khi xuất phát lái xe để máy chạy không trong khoảng thời gian dài.

■ 정답: X

(274) Xe đạp gắn động cơ khi lưu thông trên đường có nhiều đá dăm nếu dùng phanh tay đột ngột sẽ dễ bị mất lái hoặc bị trượt khỏi làn đường đang đi.

■ 정답: O

(275) Xe đạp gắn động cơ phải được đỗ ở nơi an toàn hoặc ở bãi đỗ xe để không gây cản trở cho người đi bộ và các phương tiện khác.

■ 정답: O

(276) Có thể đỗ xe đạp gắn động cơ bên cạnh vòi nước do tính chất dễ dàng được di chuyển của xe.

■ 정답: X

(277) Xe ô tô không được đỗ ở bên xe buýt nhưng xe đạp gắn động cơ có thể.

■ 정답: X

(278) Trường hợp người điều khiển xe đạp gắn động cơ đang đi trên đường chứng kiến tai nạn giao thông, nếu xung quanh không có xe nào khác thì lái xe lập tức dừng xe lại làm những việc cần thiết để giúp đỡ người bị nạn.

■ 정답: O

(279) Trường hợp chứng kiến tai nạn giao thông, người chứng kiến phải hợp tác trả lời những câu hỏi của cảnh sát để điều tra làm sáng tỏ vụ việc.

■ 정답: O

(280) Người lái xe đạp có gắn động cơ dù là nơi cấm đổi hướng đường nhưng khi đường bị hư hỏng hay đang sửa chữa nên có vật cản thì vẫn có thể đổi hướng đường.

■ 정답: O

(281) Xe ô tô định vào giao lộ có tình trạng giao thông hỗn độn phải nhường đường cho xe ô tô đã vào trước.

■ 정답: O

(282) Người lái xe đạp có gắn động cơ vẫn có thể đổi làn ngay cả khi gây ảnh hưởng đến lưu thông của xe ô tô đang đi đến từ chính hướng mà xe đạp đang đổi sang.

■ 정답: X

(283) Người lái xe đạp gắn động cơ phải điều khiển xe vào sát lề đường bên phải để nhường đường cho xe cấp cứu đi phía sau xe mình.

■ 정답: O

(284) Xe đạp gắn động cơ có thể vượt trước về phía bên phải.

■ 정답: X

(285) Khi muốn rẽ phải tại giao lộ, người điều khiển xe đạp gắn động cơ phải cho xe đi chậm lại bám sát lề đường bên phải sau đó cho xe rẽ phải.

■ 정답: O

(286) Người lái xe đạp gắn động cơ khi đổi hướng đường không cần ra tín hiệu đèn báo hiệu chuyển hướng hay tín hiệu tay.

■ 정답: X

(287) Trong trường hợp xảy ra tai nạn với xe máy, lái xe cần nhanh chóng chuyển xe vào lề đường hoặc chỗ trống để không gây cản trở cho các phương tiện giao thông khác.

■ 정답: O

(288) Quãng đường xe đạp gắn động cơ đi được từ khi đạp phanh đến khi xe dừng hẳn trên đường dốc cũng như trên đường bằng là như nhau.

■ 정답: X

(289) Trường hợp người điều khiển xe đạp gắn động cơ say rượu thì quãng đường tính từ khi đạp phanh đến khi phanh bắt đầu phát huy tác dụng sẽ dài hơn.

■ 정답: O

(290) Lỗi lớn thuộc về xe ô tô đi trước nếu phanh đột ngột khiến xe đạp gắn động cơ đi phía sau không tránh kịp dẫn đến đâm vào ô tô.

■ 정답: X

(291) Luật an toàn giao thông quy định không cho phép người có tình trạng sức khỏe không đảm bảo do làm việc quá sức được điều khiển xe đạp gắn động cơ.

■ 정답: O

(292) Xe máy có cấu tạo và thiết bị không đúng tiêu chuẩn không được lưu thông trên đường.

■ 정답: O

(293) Trường hợp xảy ra tai nạn giao thông có người bị gãy xương, ngoại trừ trường hợp nguy cấp, không nên di chuyển người bị thương cho đến khi xe cấp cứu đến.

■ 정답: O

(294) Trường hợp người bị thương bất tỉnh thì đỡ đầu người bị thương về phía sau và nâng cằm lên để người bị thương dễ thông đường hô hấp.

■ 정답: O

(295) Cấm đỗ xe trên cầu hay trong đường hầm.

■ 정답: O

(296) Biển báo cấm đậu xe và biển báo kèm (08:00 ~ 20:00) có ý nghĩa cho phép đậu xe từ 08:00 ~ 20:00 giờ.

■ 정답: X

(297) Ý nghĩa của dấu hiệu vạch đứt quãng màu vàng trên đường bên lề báo hiệu hạn chế đổi làn.

■ 정답: X

(298) Lái xe phải bật đèn pha trước trong trường hợp lưu thông trên đường ban ngày nhưng có sương mù làm giảm tầm nhìn xuống dưới 100m (không xác định có hay không vật trở ngại trong khoảng 100m phía trước).

■ 정답: O

(299) Trường hợp mặt đường đóng băng thì phải lái xe với tốc độ giảm 50% của tốc độ tối đa.

■ 정답: O

(300) Khi muốn vượt xe đi trước thì chỉ được đi với tốc độ tối đa cho phép trong đường đó.

■ 정답: O

확인

문제번호를 클릭하시면 수정화면으로 이동합니다.